

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 20/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Huyền

2. Ông Trương Khánh Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lê Na, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại nhà văn hóa xóm P, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh ngày 16/9/1971. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm H, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố: Trương Ngọc L (đã chết). Mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979, con: 02 con, lớn sinh năm 2004 nhỏ sinh năm 2010. Gia đình có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tám trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981 (*Có mặt*)

2. Anh Vũ Văn L1, sinh năm 1992 (*Vắng mặt*)

Đều trú tại: xóm T, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 03/10/2024, tại rìa đường liên xã C đi xã A (đoạn thuộc xóm T, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), Tổ công tác

Công an xã A (thuộc huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) bắt quả tang Trương Văn H, sinh năm 1971, trú tại: xóm H, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White house, nhiều màu, bên trong có 02 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng. Trương Văn H khai đó là chất ma túy, loại Heroine của H mua về để sử dụng cho bản thân. (Do Huyền tự giác giao nộp).

Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ vật chứng là 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White house bên trong có 02 gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng nêu trên. *(Niêm phong vào phong bì ký hiệu A)*, chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ để xử lý.

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 03/10/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ phối hợp cùng Phòng K - Công an tỉnh T mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì A có khối lượng 0,232 gam. *(Niêm phong vào bì ký hiệu A1 làm mẫu trưng cầu giám định)*. Vỏ giấy gói và vỏ bì A được niêm phong vào bì ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 1081 ngày 11/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh T kết luận:

+ Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,232 gam.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSĐT ngày 17/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhu cầu tìm mua chất ma túy về để sử dụng cho bản thân: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/10/2024, bị cáo một mình đi bộ từ nhà đến khu vực xóm T, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua chất ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực đường liên xã C đi xã A đoạn thuộc xóm T - xã A bị cáo thấy một người nam giới khoảng 30 tuổi, không quen biết, đang ngồi trên một chiếc xe nhãn hiệu Sirius, bị cáo không nhớ số Biển kiểm soát đỗ ở rìa đường nên bị cáo hỏi mua chất ma túy loại Heroine, người nam giới này đồng ý. Bị cáo đưa cho nam giới này 200.000đồng (01 tờ mệnh giá 200.000đ), nam giới nhận tiền rồi chỉ sang bên kia đường và nói với bị cáo là : *“Ma túy ở trong vỏ bao thuốc lá ngựa”*. Bị cáo đi sang phía bên kia đường theo hướng nam giới chỉ thì thấy có một vỏ bao thuốc lá ngựa, bị cáo cầm lên xem thì thấy bên trong có 02 gói chất ma túy loại Heroine. Bị cáo cầm gói Heroine trên tay trái. Khi bị cáo đang đi tìm nơi sử dụng Heroine thì bị Công an xã A phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Văn H phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người chứng kiến; vật chứng thu giữ; kết luận giám định. Như vậy hành vi của bị cáo Trương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, H1, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng là người nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã lao vào con đường phạm tội.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để có mức hình phạt cho phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong có chất ma túy thu giữ của Trương Văn H hoàn lại sau giám định) và phong bì ký hiệu A2 (bên trong là vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White house và vỏ gói chất ma túy của Trương Văn H và vỏ phong bì A). Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Về nguồn gốc Heroine thu giữ của bị cáo, H khai mua của người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể tại khu vực liên xóm T, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2024. Quyết định tạm giam bị cáo H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu A1, A2.

(Tình trạng đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ - VKSĐT ngày 19/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên(1b);
- Chi cục THADS H. Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo (1b);
- TB cho UBND xã An Khánh (1b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Thị Quyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên(1b);
- Chi cục THADS H. Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo (1b);
- TB cho UBND xã Cù Vân (1b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Khánh